

Số: 120/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 234/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 07 năm 2023, về việc: Xin ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

HKTT: 74 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hiện tại ở: Số nhà 11 ngõ 47 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Bá T, sinh năm 1977

HKTT và nơi ở hiện tại: 74 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ điều 56, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/07/2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá T tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn 03/6/2005 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2005 ngày 03/6/2005). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/07/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I, Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá T.

II, Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Phạm Minh C, sinh ngày 02/10/2006 và Phạm Việt A, sinh ngày 09/02/2010. Anh chị thỏa thuận: giao cho anh Phạm Bá T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh C và Phạm Việt A Về mức cấp dưỡng: anh chị tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn không ai được ngăn cản.

2, Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3, Về công nợ: anh chị đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4, Án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số AA/2020/0052464 ngày 11/07/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm được đối trừ.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Đồng Xuân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2005 ngày 03/6/2005)
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Phạm Đồng Trung